TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------★★★--------
Số: 420/2023/QĐST-HNGĐ	***Thanh Trì, ngày 15 tháng 8 năm 2023***

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 391/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thùy D - sinh năm 1992

HKTT và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Anh D1 – sinh năm 1992

HKTT và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55,58, 81, 82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thùy D và anh Trần Anh D1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: Anh chị có 02 con chung là cháu Trần Minh K – sinh ngày 25/12/2018 và cháu Trần Tuệ M – sinh ngày 05/4/2021. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh chị: Giao chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu

Minh K và cháu Tuệ M. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Anh D1 có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, nhà ở, công nợ:** Anh chị không có, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí**: Chị Trần Thùy D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị D đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0063805 ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Chị Trần Thùy D được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thanh Trì;;*
- *Cá đương sự;*
- *Cơ quan đăng ký kết hôn.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương